TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2018/DS-ST
Ngày: 19-6-2018
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Nhân

Bà Phạm Kim Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Mẫn- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh *tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 02 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2018/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 86/2018/QĐST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Kiều O

Địa chỉ: Số 49, đường Lê Thị Hồng Gấm, khu vực 3, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang (Có mặt).

- *Bị đơn*: Bà Lê Thị D

Địa chỉ: Khu vực 1, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang (Vắng Mặt).

NỘI D VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện gửi Tòa án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Võ Thị Kiều O trình bày:

Do quen biết nên vào ngày 08/11/2016 bà O có cho bà Lê Thị D vay số tiền 130.000.000 đồng, thời gian vay là 02 tháng, bà D có làm biên nhận nợ. Sau đó vào ngày 06/12/2017 bà D có làm giấy tờ cầm cố nhà và đất cho bà O để đảm bảo việc trả nợ. Tuy nhiên, sau khi nhận tiền cho đến nay bà D không trả cho bà O tiền và cũng không giao nhà cho bà O như cam kết. Nay bà O khởi kiện yêu cầu D phải trả cho bà O số tiền 130.000.000 đồng, không yêu cầu bà D trả lãi và yêu cầu tuyên bố hợp đồng cầm cố nhà và đất giữa bà O với bà D là vô hiệu.

Tại phiên tòa nguyên đơn trình bày: Vào ngày 08/11/2016 nguyên đơn có cho bị đơn vay 130.000.000 vốn, thời hạn vay 02 tháng. Bị đơn đã trả được 12.000.000 đồng, nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền nợ còn lại là 118.000.000 đồng. Yêu cầu tuyên bố hợp đồng cầm cố nhà và đất giữa bà O với bà D là vô hiệu.

Bị đơn Lê Thị D vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh tại phiên tòa phát biểu: việc thu thập chứng cứ từ khi thụ lý vụ án của Thẩm phán, mở và điều khiển phiên toà của Hội đồng xét xử tại phiên toà là tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ lúc thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng pháp luật, riêng bị đơn vắng mặt thể hiện việc vi phạm pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội D vụ án: Việc nguyên đơn có cho bị đơn vay tiền là có thật, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với nguyên đơn. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, án phí đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện và các chứng cứ trong hồ sơ vụ án cho thấy giữa nguyên đơn và bị đơn có tranh chấp về hợp đồng vay tài sản. Tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh theo quy định tại

khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn Lê Thị D nhưng bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai và không có lý do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Lê Thị D.

[2] Việc xác lập hợp đồng vay giữa các đương sự: Xét thấy, biên nhận ngày 08/11 do bà Lê Thị D tự viết với nội D: "Có thiếu chị O ở khu vực 3, phường IV, thành phố Vị Thanh số tiền 130.000.000 đồng và sẽ thanh toán trong vòng 02 tháng" và biên nhận có chữ ký của bị đơn, mặc dù biên nhận không thể hiện năm vay tiền nhưng căn cứ vào tờ cố đất ngày 13/12/2016 thì có cơ sở xác định ngày bị đơn vay tiền là ngày 13/12/2016. Bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án trong suốt quá trình giải quyết vụ án và cũng không cung cấp văn bản, chứng cứ thể hiện sự phản bác đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cho nên, Hội đồng xét xử xác định việc nguyên đơn có cho bị đơn vay 130.000.000 đồng là có thật và việc cho vay tiền giữa nguyên đơn và bị đơn là hình thức của việc giao kết hợp đồng vay tài sản có thời hạn và không có lãi suất.

[3] Quá trình các bên thực hiện hợp đồng và trách nhiệm trả nợ vay: Căn cứ vào thỏa thuận của các bên thì bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với nguyên đơn nên việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền đã vay là có căn cứ. Tại phiên tòa nguyên đơn thừa nhận, bị đơn đã trả được 12.000.000 đồng, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền còn lại là 118.000.000 đồng, sự thừa nhận của nguyên đơn là có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đối với Giấy cố đất và nhà giữa nguyên đơn với bị đơn, tại phiên tòa nguyên đơn thừa nhận sau khi vay tiền thì bị đơn mới viết giấy cố nhà và đất cho nguyên đơn để đảm bảo việc trả nợ cho nguyên đơn. Xét thấy, việc cố nhà và đất giữa nguyên đơn và bị đơn là không đúng về hình thức và nội D nên việc cầm cố nhà và đất giữa nguyên đơn với bị đơn là vô hiệu. Hợp đồng cầm cố chưa được thực hiện, bị đơn chưa giao nhà cho nguyên đơn nên Tòa án không xem xét hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

[5] Từ những phân tích đánh giá như nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận

yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Án phí dân sự sơ thẩm buộc bà Lê Thị D phải chịu toàn bộ theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các Điều 26, 35, 39, Điều 147 và 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 410, 471, 474, 478 Bộ luật dân sự 2005. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Võ Thị Kiều O. Hợp đồng cố nhà và đất giữa nguyên đơn với bị đơn vào ngày 13/12/2016 là vô hiệu.

2. Buộc bà Lê Thị D có trách nhiệm trả cho bà Võ Thị Kiều O số tiền 118.000.000 đồng (Một trăm mười tám triệu đồng).

"*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*"

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Lê Thị D phải nộp là: 5.900.000 đồng (Năm triệu chín trăm nghìn đồng).

Bà Võ Thị Kiều O được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.550.000 đồng (Ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0012747 ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP Vị Thanh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Huỳnh Thị Trinh